

TRAO ĐỔI

NHỮNG THÀNH TỰU, TỒN TẠI NGÀNH GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Đinh Xuân Lý^{1*}**Tóm tắt:**

Trong thời gian qua, công tác nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh giống cây trồng đã tạo ra bộ giống đa dạng áp dụng cho sản xuất, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của ngành nông nghiệp, nâng cao thu nhập cho người dân và tăng trưởng của ngành. Tuy nhiên, công tác giống cũng đang tồn tại những hạn chế, bất cập đòi hỏi các cấp, các ngành cần có giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

Giống cây trồng nông nghiệp là giống cây trồng những loài ngắn ngày (từ khi gieo trồng đến khi thu hoạch không quá 12 tháng); bao gồm cây lương thực, cây thực phẩm, cây rau, củ, quả, dược liệu, công nghiệp...

Trong bài viết này tác giả đề cập đến giống cây lương thực (lúa) nói riêng.

Từ khoá: Khảo nghiệm giống cây nông nghiệp; Bảo hộ giống cây trồng; Bảo tồn nguồn gen giống cây trồng.

Abstract

In recent times, research, production and business of plant varieties have created a diverse set of varieties applied to production, contributing to improving productivity, quality and competitiveness of agricultural products. , increasing income for farmers and growth of the agricultural sector. However, seed research also has limitations and inadequacies, requiring industries to have solutions in the near future.

Agricultural plant varieties are short-term plant varieties (from planting to harvest no more than 12 months); including: Food crops, food crops, vegetables, tubers, fruits, industrial medicinal herbs...

In this article, the author refers to food crops (rice) in particular.

Keywords: *Agricultural plant variety testing; plant variety protection; conserving plant genetic resources.*

1. Những thành tựu.

Công tác chọn tạo giống cây trồng nông nghiệp ở Việt Nam những năm qua đã đạt được

những thành tựu đáng khích lệ. Theo báo cáo, hệ thống nghiên cứu của các Viện về nông nghiệp nói chung và giống cây trồng nông nghiệp gồm có 19 đơn vị thành viên thuộc Viện KHNN với 2.556 cán bộ, công nhân viên chức, 35% có trình độ Tiến sỹ và Thạc sỹ.

¹ Trường Đại học Cửu Long

*Người chịu trách nhiệm bài viết: Đinh Xuân Lý
(Email: dinhxuanly@mku.edu.vn)

Hệ thống nghiên cứu của các trường gồm có Học viện Nông nghiệp Việt Nam và 6 Trường Đại học chuyên ngành Nông Lâm nghiệp và Thủy sản, chưa tính các Trường Đại học có Khoa Nông, Lâm nghiệp.

Đối với hệ thống nghiên cứu của các Trung tâm giống tỉnh, hiện có khoảng 50 trung tâm giống cây trồng, số trung tâm nghiên cứu chọn tạo giống không nhiều, chủ yếu là thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh và khảo nghiệm giống.

Các công ty lớn có các Viện nghiên cứu hoặc trung tâm nghiên cứu và phát triển sản phẩm như Tập đoàn giống cây trồng Việt Nam, Thái Bình seed, ADI, Lộc trời, Syngenta Vietnam, Công ty Hồ Quang Trí (Sóc Trăng) và hàng chục đơn vị, cá nhân tham gia chọn lọc.

Thu thập, bảo tồn nguồn gen: bảo quản an toàn trên 25.000 mẫu nguồn gen cây trồng, bao gồm 18.135 mẫu nguồn gen của trên 120 loài cây trồng tại 3 ngân hàng gen quốc gia; trong đó có nguồn gen cây trồng nông nghiệp.

Bảo hộ giống cây trồng: Đến nay đã cấp được 232 bằng bảo hộ giống cây trồng mới; 47 giống cây trồng sử dụng nguồn ngân sách nhà nước để chọn tạo được chuyển nhượng cho các doanh nghiệp (gồm 39 giống lúa, 4 giống ngô, 1 giống đậu tương, 1 giống lạc, 1 giống thanh long).

Tính đến năm 2015, Danh mục giống cây trồng nông nghiệp được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam gồm 814 giống cây trồng, bao gồm: có 184 giống lúa (trong đó: có 74 giống lúa lai, 110 giống lúa thuần; 69 giống ngô; 3 giống sắn; 7 giống khoai tây; 25 giống lạc; 18 giống đậu tương; 04 giống bông, 06 giống thuốc lá, 02 giống mía, và nhiều giống cây khác.

Thu thập, bảo tồn nguồn gen: bảo quản

an toàn trên 25.000 mẫu nguồn gen cây trồng, bao gồm 18.135 mẫu nguồn gen của trên 120 loài cây trồng tại 3 ngân hàng gen quốc gia; trong đó có nguồn gen cây trồng nông nghiệp.

Bảo hộ giống cây trồng: Đến nay đã cấp được 232 bằng bảo hộ giống cây trồng mới; 47 giống cây trồng sử dụng nguồn ngân sách nhà nước để chọn tạo được chuyển nhượng cho các doanh nghiệp (gồm 39 giống lúa, 4 giống ngô, 1 giống đậu tương, 1 giống lạc, 1 giống Thanh long).

Đã xây dựng và ban hành được 113 TCVN và QCVN (có 76 QCVN, 37 TCVN) về lĩnh vực giống cây trồng gồm: về chất lượng giống cây trồng; về khảo nghiệm DUS, VCU; về phương pháp kiểm nghiệm, kiểm định giống cây trồng, phương pháp kiểm tra tính đúng giống và độ thuần của lô hạt giống; về sản xuất giống; tiêu chuẩn cây đầu dòng ...

Hàng năm nhu cầu về giống lúa khoảng 350-400 ngàn tấn và khoảng 28-30 ngàn tấn ngô cho sản xuất gần 7 triệu ha lúa và 1,4 triệu ha ngô. Hiện nay, lượng giống lúa cơ bản đã chủ động sản xuất ở trong nước trên 80%, số còn lại nhập từ nước ngoài. Giống ngô sản xuất trong nước mới đáp ứng được 40%; Các loại giống rau, hoa chủ yếu sản xuất ở trong nước theo phương pháp truyền thống và hiện nay được nhập khẩu vào sản xuất ngày càng nhiều với chủng loại phong phú.

Xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn: Giống cây trồng quản lý theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia gồm lúa, ngô, lạc, đậu tương, khoai tây; các giống cây trồng còn lại quản lý theo tiêu chuẩn công bố áp dụng của doanh nghiệp. Đến nay đã ban hành 54 QCVN, 19 TCVN, đang xây dựng 23 QCVN, 19 TCVN.

Đến ngày 18/1/2019 Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh ở Việt Nam, bao gồm: 22 giống lúa, 21 giống

ngô, 03 giống đậu tương, 02 giống khoai tây, 01 giống sắn, 01 giống lạc, 04 giống thuốc lá, 01 giống bông, 02 giống dâu, 02 giống mía;

2. Những hạn chế và nguyên nhân

a. Các hạn chế về nghiên cứu, chọn tạo và phát triển giống cây trồng

Chủ yếu tập trung chọn tạo giống lúa, ngô.... - Chưa tập trung nghiên cứu các giống cây trồng chống chịu sâu bệnh hại, thích ứng với biến đổi khí hậu như chịu nóng, chịu lạnh, chịu hạn, mặn, úng... phục vụ sản xuất

Số lượng giống được công nhận nhiều, nhưng giống chất lượng và giá trị thương mại cao chưa nhiều, nên số giống mới tồn tại trong sản xuất chưa nhiều.

Hệ thống sản xuất giống tuy nhiều nhưng năng lực hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu cho sản xuất hàng hóa phục vụ xuất khẩu

Tỷ lệ sử dụng giống TBKT trong sản xuất lúa thuần ở ĐBSCL chỉ đạt 40%, ở ĐBSH đạt khoảng 60%, phần còn lại do nhân dân tự sản xuất.

b. Nguyên nhân của những tồn tại:

Chính sách về nghiên cứu, sản xuất và chuyển giao giống chưa phát huy hết năng lực của toàn xã hội, đặc biệt là các doanh nghiệp và cá nhân.

Trong công tác khuyến nông vai trò của doanh nghiệp trong chuyển giao giống mới vào sản xuất chưa được phát huy.

Nguồn lực đầu tư cho nghiên cứu chọn tạo và sản xuất giống chưa đáp ứng được yêu cầu của ngành;

Các thành phần kinh tế tham gia vào công tác giống cây trồng còn hạn chế.

Định hướng nghiên cứu chưa phù hợp với yêu cầu sản xuất, đặc biệt nghiên cứu chọn tạo

giống cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu.

Quá trình chuyển giao giống mới vào sản xuất còn thiếu sự gắn kết giữa các Viện nghiên cứu với các đơn vị sản xuất giống, nhất là các doanh nghiệp.

Việc quản lý các cơ sở sản xuất kinh doanh giống, nhất là các hộ tư nhân chưa đáp ứng được yêu cầu của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Luật Chất lượng, sản phẩm hàng hóa;

Việc kiểm soát của các cơ quan quản lý sẽ hết sức khó khăn khi thị trường có nhu cầu, số lượng lớn giống được sản xuất nhiều; cạnh tranh không lành mạnh

3. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp phát triển ngành giống nói chung, giống cây nông nghiệp nói riêng trong thời gian tới.

a. Phương hướng, nhiệm vụ

Ngày 28/5/2020, Chính phủ ký quyết định phê duyệt chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030, tổng mức đầu tư hơn 103 ngàn tỷ đồng, trong đó ngân sách nhà nước 16.450 tỷ đồng, nguồn vốn khác 86.600 tỷ đồng. Mục tiêu của chương trình là “ nâng cao năng lực nghiên cứu, sản xuất giống cây nông lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản theo hướng công nghiệp hiện đại, nhằm cung cấp cho sản xuất đủ giống có năng suất, chất lượng, thích ứng với biến đổi khí hậu”.

Tiếp tục nâng cao tiềm lực khoa học công nghệ về giống bao gồm: bảo tồn và khai thác quỹ gen, nghiên cứu chọn tạo giống, đặc biệt trong công tác chọn giống chống chịu sâu bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện các cơ sở giống ở trung ương, địa phương theo hướng đồng bộ, hiện đại; tiếp tục đầu tư xây dựng cơ

sở hạ tầng đồng bộ cho một số vùng sản xuất giống trọng điểm.

Nhập nội nguồn gen, bản quyền tác giả và những giống mới cần thiết để tiếp thu nhanh những thành tựu khoa học công nghệ mới nhất của thế giới.

Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý về giống phù hợp với yêu cầu hội nhập quốc tế.

Tăng cường năng lực cho hệ thống quản lý, kiểm soát chất lượng giống và dịch bệnh cây trồng ở tất cả các khâu từ sản xuất đến lưu thông.

b. Giải pháp

Phương hướng là tạo điều kiện cho mọi thành phần kinh tế tham gia nghiên cứu chọn tạo giống, nhất là các doanh nghiệp.

Điều chỉnh nguyên tắc lựa chọn đề tài chọn tạo giống theo hướng ngân sách nhà nước ưu tiên những giống cây trồng chủ lực phục vụ định hướng lớn của ngành; nghiên cứu giống cây trồng chống chịu sâu bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Xây dựng và phê duyệt quy hoạch hệ thống nghiên cứu sản xuất và cung ứng giống cây nông nghiệp.

Đầu tư nâng cấp, tăng cường năng lực cho các cơ sở nghiên cứu, chuyển giao, sản xuất và kinh doanh giống cây trồng.

Tiếp tục dành ngân sách Nhà nước, tín dụng ưu đãi, tín dụng thương mại đầu tư để khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình,... tham gia nghiên cứu, sản xuất và cung ứng giống cây trồng.

Chính sách khuyến nông cần hướng tới xã hội hóa, tạo điều kiện cho mọi thành phần kinh tế, trong đó có doanh nghiệp tham gia chuyển giao giống mới vào sản xuất.

Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ về giống; ưu tiên đặc biệt sản xuất kinh doanh giống cây trồng vật nuôi chất lượng cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] PGS. Vũ Đình Hòa, 2005, Giáo trình chọn giống cây trồng.
- [2] Điều 1- Thông tư Số: 01/2019/TT-BNNPTNT, ngày 18/1/2019 Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh ở Việt Nam.
- [3] “Tư duy kinh tế nông nghiệp trong sản xuất và thương mại giống cây trồng”. Trung tâm Công nghệ sinh học TP.HCM; ngày 19/8/2022).
- [4] *Nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất giống cây trồng - Thách thức và cơ hội tại chuyên mục Thời sự Nông nghiệp của Báo Nông Nghiệp Việt Nam ngày 28/5/2020.*